



sì chuān

四川

n. · Sichuan

Example Sentences

wǒ xiǎng qù sì chuān cháng chang dāng dì de měi shí
我想去四川尝尝当地的美食。

I would like to visit Sichuan and try the local food.

tā jì huà míng nián qù sì chuān lǚ xíng yí gè xīng qī
她计划明年去四川旅行一个星期。

She plans to travel in Sichuan for a week next year.

wǒ yǒu yí gè lái zì sì chuān de tóng xué
我有一个来自四川的同学。

I have a classmate from Sichuan.

Trace each character, then write the word on your own.

四	四	四	四	四	四	四	四												
川	川	川	川	川	川														